

Số: 15/KH-THPT

Đông Thành ngày 03 tháng 10 năm 2025

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NĂM HỌC 2025 – 2026

I. Căn cứ xây dựng kế hoạch:

- Công văn số 2345/BGD&ĐT-GDTH ngày 08 tháng 7 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường cấp tiểu học từ năm học 2021 - 2022;

- Quyết định số 2641/QĐ-UBND ngày 18/8/2025 của UBND tỉnh Nghệ An về việc ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2025-2026 đối với GDMN, GDPT và GDTX;

- Công văn số 2386/SGDĐT-GDTH ngày 21 tháng 8 năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo Nghệ An về việc hướng dẫn nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2025-2026;

- Công văn số 185/UBND-VHXXH ngày 15 tháng 9 năm 2025 của UBND xã Đông Thành về việc hướng dẫn nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2025-2026;

Căn cứ vào tình hình thực tế, trường Tiểu học Phú Thành xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2025-2026 như sau:

II. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. Đặc điểm tình hình kinh tế, văn hóa, xã hội địa phương

Đông Thành là xã đồng bằng nằm ở phía Đông Bắc huyện Yên Thành, có diện tích tự nhiên là 30,2 km²., dân số toàn xã là 46 116 người với hộ gia đình. Kinh tế chủ yếu là nông nghiệp thuần túy. Hiện nay địa phương đang chuyển dịch cơ cấu kinh tế đưa các dự án vào sản xuất như dự án lúa cá, trang trại nuôi lợn, ngành nghề đang từng bước phát triển, tốc độ phát triển kinh tế hàng năm tăng trưởng khá. Thu nhập đầu người đạt trên 70 triệu đồng/năm. Trong những năm qua mặc dù còn nhiều khó khăn, nhưng Đảng ủy, chính quyền địa phương luôn quan tâm phát triển giáo dục nói chung và xây dựng xã hội học tập nói riêng, góp phần phát triển kinh tế, xóa đói giảm nghèo trên địa bàn.

2. Đặc điểm tình hình nhà trường năm học 2025 – 2026

2.1. Đặc điểm học sinh của trường

- Tổng số học sinh: 809 em.
- Tổng số lớp: 22 lớp.
- Tỷ lệ HS/lớp: 36,7 HS/Lớp;
- Số HS học 2 buổi/ngày: 808 = 100%;

Cụ thể:

TT	Lớp	T.số HS	HS nữ	HS dân tộc	HCKK	KT	Lưu ban	HS nghèo	HS cận nghèo	TL HS/Lớp
1	1A	41	21			1	1	1		
2	1B	43	23				1		1	
3	1C	42	17					1		

4	1D	39	17				1			
	K1	165	78			1	3	2	1	
5	2A	39	23		2			0	0	
6	2B	41	23		1	1		1	2	
7	2C	41	23	1	2	1		0	0	
8	2D	40	19		1	1		0	3	
	K2	161	88		6	3		1	4	
9	3A	39	18		4	1		1	0	
10	3B	39	27		4			1	1	
11	3C	41	21		1			1	0	
12	3D	39	17					2	0	
	K3	158	83		9	1		5	1	
14	4A	29	11		2	1		1	2	
15	4B	33	12		2			2	0	
16	4C	29	16					0	0	
17	4D	33	16	1	2			0	2	
18	4E	26	13			1		0	2	
	K4	150	68		6	2		3	6	
19	5A	34	19		3			1	2	
20	5B	36	25	1				0	1	
21	5C	37	18		1			2	1	
	5D	33	19		0	1		0	0	
22	5E	35	10		1	1		1	0	
	K5	175	92		5	2		4	4	
Cộng		809	409	3	30	8	3	17	22	

2.2. Tình hình đội ngũ giáo viên, nhân viên, cán bộ quản lý:

TSCB, GV,NV	Nữ	QL	GV		NV	Loại hình						Trình độ đào tạo				TL GV/L
			BC	HD		GV VH	T.A	Tin	MT	ÂN	TD	TS	ĐH	CĐ	TC	
39	33	2	38	1	4	24	5	0	2	1	1	0	33	0	2	1,5

2.3. Cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học

Số điểm trường: 01; nhà xe GV: 01 nhà; nhà xe HS: 02 nhà;

Sân chơi (SL2; DT 3500m²); Bãi tập (SL 01; DT 600m²);

Phòng học		Phòng hành chính, phòng hỗ trợ học tập													
Kiên cố	Bán K.cố	HT	PHT	VP	YT	Đội	TT	TV	TB	Tin	NN	ÂN	MT	KH	Phòng đa chức năng, nhà ĐN
22	0	1	1	1	1	1	1	1	0	1	1	1	1	1	1

3. Đánh giá chung

a, Thuận lợi:

- Nhà trường được sự quan tâm chỉ đạo sâu sát của Đảng ủy, chính quyền và nhân dân xã Đông Thành, Ban Đại diện Cha mẹ học sinh trường TH Phú Thành.

- Đội ngũ giáo viên có 33/33 giáo viên đạt trình độ Đại học, 2 giáo viên đạt giáo viên dạy giỏi cấp Tỉnh; có 22/33 giáo viên đạt giáo viên dạy giỏi cấp Huyện, có 1 giáo viên là giáo viên phổ thông cốt cán thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới.

- Trường có các giáo viên được đào tạo chính quy về Âm nhạc, Mỹ thuật (02 GV), Thể dục, Tiếng Anh (05 GV) nên thuận lợi cho việc bố trí dạy học các môn học này một cách chủ động và hiệu quả.

- Chất lượng giáo dục đảm bảo ổn định và được nâng cao: học sinh được đánh giá hoàn thành chương trình lớp học đạt trên 99,3%; 100% học sinh hoàn thành chương trình Tiểu học; học sinh được đánh giá về năng lực và phẩm chất đạt 100%; trong đó học sinh được khen thưởng hàng năm đạt từ 70% trở lên.

- 100% học sinh được học 2 buổi/ngày. Trên 90% học sinh ngoan, tích cực học tập và rèn luyện, hăng say các hoạt động tập thể.

- Trường có hệ thống các phòng chức năng như phòng dạy học Ngoại ngữ, dạy học Tin học...Phòng Tin học có 25 máy tính đảm bảo tối đa cho 2 học sinh/máy, hệ thống máy tính được kết nối Internet để truy cập thông tin và phục vụ giảng dạy. 80% cán bộ, giáo viên, nhân viên ứng dụng thành thạo công nghệ thông tin trong quản lý, giảng dạy và công việc.

- Các tổ chức đoàn thể trong nhà trường hoạt động tốt. Ban đại diện cha mẹ học sinh và các tổ chức đoàn thể có tinh thần đóng góp xây dựng và hỗ trợ các hoạt động giáo dục của nhà trường.

b, Khó khăn

- Đầu năm học SGDDT điều động 05 GV đi biệt phái (TH Đức Thành 2 GV; TH Hồ Tông Thốc 3 GV) nên nhà trường gặp nhiều khó khăn trong việc sắp xếp, bố trí chuyên môn.

- Một số em chưa thực sự ham học; nhà lại đông con nên phụ huynh chưa quan tâm đầy đủ đến việc học tập của con em.

- Số học bình quân đạt 36,7 HS/lớp, nên có phần ảnh hưởng đến việc tổ chức các hình thức dạy học linh hoạt và đảm bảo cho việc giáo viên có thể dạy đến từng học sinh.

- Cả trường có 11 học sinh khuyết tật, một số học sinh không có giấy xác nhận khuyết tật nhưng gặp khó khăn trong học tập mặc dù giáo viên đã có nhiều giải pháp để hỗ trợ nhưng các em vẫn không đáp ứng được. Có 30 học sinh có hoàn cảnh khó khăn, nhiều em bố mẹ đi làm ăn xa, ở với ông bà, người thân.

- CSVC nhà trường bị thiệt hại nghiêm trọng do bão số 10 gây ra.

- Một số máy tính ở phòng Tin học đã xuống cấp, hay bị hỏng hóc, khó sửa chữa.

III. MỤC TIÊU GIÁO DỤC NĂM HỌC 2025-2026

1. Mục tiêu chung:

Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực. Mỗi ngày đến trường là một ngày vui. Đảm bảo môi trường lành mạnh, thân thiện, an toàn, tạo điều kiện để mỗi học sinh có cơ hội bình đẳng trong học tập và phát triển những năng lực sẵn có

của từng cá nhân, giúp học sinh hình thành và phát triển những nhân tố căn bản đặt nền móng cho sự phát triển hài hòa về thể chất và tinh thần, phẩm chất và năng lực; định hướng chính vào giáo dục về giá trị bản thân, gia đình, cộng đồng và những thói quen, nề nếp cần thiết trong học tập và sinh hoạt.

2. Chỉ tiêu cụ thể .

2.1: Chất lượng giáo dục:

TT	Nội dung	Lớp 1	Tỷ lệ	Lớp 2	Tỷ lệ	Lớp 3	Tỷ lệ	Lớp 4	Tỷ lệ	Lớp 5	Tỷ lệ
1	Đánh giá Kết quả cuối năm	162	100	162	100	151	100	154	100	176	100
1.1	Hoàn thành xuất sắc	54	35,5	46	30,3	73	47,4	65	36,9	50	33,6
1.2	Hoàn thành tốt	68	42,2	68	44,7	50	30,5	67	38,1	46	30,9
1.3	Hoàn thành	36	21,7	37	25,0	31	22,1	44	25,0	53	35,5
1.4	Chưa hoàn thành	4	0,6	0	0	0	0	0	0	0	0
2	Danh hiệu Khen thưởng	122	75,7	114	75,0	123	77,9	132	75,0	96	64,5
2.1	Học sinh <i>Xuất sắc</i>	54	35,5	46	30,3	73	47,4	65	36,9	50	33,6
2.2	Học sinh <i>Tiêu biểu</i> hoàn thành tốt trong học tập và rèn luyện	68	42,2	68	44,7	50	30,5	67	38,1	46	30,9
2.3	Khen thưởng đột xuất										
2.4	Đề nghị cấp trên khen thưởng	5	3,1	7	4,6	6	3,9	6	3,4	8	5,4
2.5	Gửi thư khen										
3	Hoàn thành chương trình lớp học	158	99,4	152	100	154	100	176	100	149	100
3.1	Hoàn thành	157	99,4	152	100	100	100	176	100	149	100
3.2	Chưa hoàn thành	4	0.6	0	0	0	0	0	0	0	0

2.2: Danh hiệu cá nhân, tập thể:

a. Tập thể:

- Trường đạt: Tập thể lao động xuất sắc;
- Chi bộ: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ;
- Đội: Liên đội xuất sắc.

b. CB, giáo viên, NV:

- LĐTT: 39/39 đ/c đạt lao động tiên tiến.
- Chủ tịch tỉnh khen: 01 người;
- Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở : 08 người;

- Chủ tịch xã khen: 04 người;
- Giáo viên dạy giỏi các cấp :
 - + GVCNG cấp trường: 18 người;
 - + GVCNG cấp xã: 04 người;
- Sáng kiến kinh nghiệm cấp xã: 7 SK.

2.3. CSVC, TBDH dạy học

- Vận động tài trợ mua mới bàn ghế học sinh, GV, tủ đồ dùng, bảng trượt,
- 22/22 phòng học có ti vi thông minh.
- Mua sắm TBDH theo đề xuất của các tổ chuyên môn sau khi đã rà soát TBDH hiện có của từng khối lớp vào thời điểm cuối tháng 8/2025.

2.4. Các Phong trào, hoạt động GD khác:

- PCGD mức độ 3;
- Động viên HS tích cực tham gia các cuộc thi, các sân chơi trí tuệ như: TNTV; Đấu trường toán học VioEdu; ...
- Sắp xếp lại thư viện, khuyến khích HS đọc sách và yêu thích đọc sách, ...
- Xây dựng trường đạt chuẩn QG mức độ 2; KĐCL cấp độ 3.

IV. CÁC NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

A. NHIỆM VỤ CHUNG

1. Tiếp tục tổ chức thực hiện hiệu quả CTGDPT; triển khai dạy học 2 buổi/ngày đối với giáo dục tiểu học.

2. Tăng cường các điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục, phát triển mạng lưới trường lớp, xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia, bố trí đội ngũ GV hợp lý; có giải pháp phù hợp, kịp thời để hỗ trợ thực hiện hiệu quả quản lý nhà nước về giáo dục trong bối cảnh sáp nhập địa giới hành chính và thực hiện chính quyền địa phương hai cấp.

3. Đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực HS, tạo cơ hội, điều kiện để HS được phát triển toàn diện; đẩy mạnh giáo dục STEM/STEAM, năng lực số, trí tuệ nhân tạo (AI); nâng cao chất lượng dạy học tiếng Anh, từng bước đưa tiếng Anh trở thành ngôn ngữ thứ hai trong trường học.

4. Củng cố và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục, bảo đảm công bằng trong tiếp cận giáo dục; thực hiện hiệu quả giáo dục dân tộc và giáo dục hòa nhập cho HS khuyết tật.

5. Đẩy mạnh chuyển đổi số và đổi mới quản trị trường học; tăng cường kiểm tra, giám sát theo thẩm quyền; tập trung tham mưu cấp ủy địa phương đưa giáo dục nói chung và giáo dục tiểu học nói riêng vào chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội các cấp với các nhiệm vụ, chỉ tiêu cụ thể phù hợp với điều kiện của từng địa phương.

B. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

I. Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học

1. Xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường chủ động, linh hoạt

Nhà trường chủ động xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường, kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục và kế hoạch bài dạy theo Công văn số 2345/BGDĐT-GDTH. Kế hoạch giáo dục nhà trường đảm bảo mục tiêu giáo dục toàn diện thông qua hoạt động giáo dục, phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, nhà trường và đối tượng học sinh, phổ biến công khai, kịp thời để giáo viên,

học sinh, cha mẹ học sinh, cộng đồng biết, phối hợp giám sát việc thực hiện; bảo đảm cuối năm học học sinh đạt được yêu cầu cần đạt theo quy định của chương trình.

2. Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông

Tổ chức thực hiện Chương trình GDPT 2018 theo các văn bản chuyên môn của Bộ, Sở, Phòng GD&ĐT ban hành, cụ thể:

Thực hiện dạy học các môn học, hoạt động giáo dục bắt buộc, các môn học tự chọn theo quy định của Chương trình GDPT 2018. Tổ chức các hoạt động củng cố để học sinh hoàn thành nội dung học tập, lựa chọn nội dung, thời lượng các hoạt động giáo dục đáp ứng nhu cầu, sở thích, năng khiếu phù hợp với từng đối tượng học sinh; tăng cường các hoạt động tìm hiểu tự nhiên, xã hội, văn hóa, lịch sử, truyền thống của địa phương.

Giao quyền tự chủ cho các tổ chuyên môn, các giáo viên thực hiện kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục linh hoạt, phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường, địa phương. Phát huy vai trò tự chủ của giáo viên trong việc lựa chọn, vận dụng các phương pháp, kỹ thuật dạy học, tổ chức hoạt động dạy học đảm bảo mục tiêu, nội dung giáo dục, phù hợp đối tượng, đảm bảo học sinh hoàn thành chương trình lớp học theo quy định.

3. Phân phối thời lượng các môn học và hoạt động giáo dục

- Thực hiện CTGDPT 2018 đối với lớp 1, 2, 3, 4, 5. Nhà trường tổ chức dạy học 2 buổi/ngày, mỗi ngày bố trí không quá 7 tiết/ngày, tối thiểu là 32 buổi/tuần. Với số tiết /tuần ở các lớp cụ thể như sau:

Khối 1: Tổng số tiết bố trí: 32 tiết/tuần, trong đó số tiết bắt buộc 25 tiết, **số tiết tăng thêm 7. Gồm: 4 tiết Tiếng Anh, 1 tiết TV, 1 tiết Toán, 1 tiết giáo dục công dân số.**

Khối 2: Tổng số tiết bố trí: 32 tiết/tuần, trong đó số tiết bắt buộc 25 tiết, **số tiết tăng thêm 7. Gồm: 4 tiết Tiếng Anh, 1 tiết TV, 1 tiết Toán, 1 tiết giáo dục công dân số.**

Khối 3: Tổng số tiết bố trí: 32 tiết/tuần, trong đó số tiết bắt buộc 28 tiết, **số tiết tăng thêm 4. Gồm: 2 tiết Tiếng Anh, 1 tiết TV, 1 tiết giáo dục công dân số.**

Khối 4: Tổng số tiết bố trí: 32 tiết/tuần, trong đó số tiết bắt buộc 30 tiết, **số tiết tăng thêm 2. Gồm: 2 tiết Tiếng Anh.**

Khối 5: Tổng số tiết bố trí: 32 tiết/tuần, trong đó số tiết bắt buộc 30 tiết, **số tiết tăng thêm 2. Gồm: 2 tiết Tiếng Anh.**

Căn cứ vào nhu cầu của học sinh, trên cơ sở thống nhất, tự nguyện tham gia của học sinh, cha mẹ học sinh và các điều kiện đảm bảo của nhà trường để tổ chức các hoạt động sau giờ học chính thức trong ngày đảm bảo theo các quy định tại Thông tư 04/2014/TT-BGDĐT ngày 28/02/2014 của Bộ GD&ĐT và Nghị quyết số 31/NQ-HĐND ngày 13/12/2020 của HĐND tỉnh Nghệ An về quy định mức thu tối đa các khoản thu dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục của nhà trường đối với cơ sở giáo dục công lập, mức thu tuyển sinh các cấp học trên địa bàn tỉnh Nghệ An.

Hoạt động sau giờ học chính thức trong ngày được tổ chức dưới hình thức sinh hoạt câu lạc bộ (*Em yêu tiếng Việt, CLB tiếng Anh, Toán tuổi thơ, Aerobic, bóng bàn, bóng rổ, bơi, STEM,*); tổ chức giáo dục kỹ năng sống, giá trị sống theo

chương trình, tài liệu đã được Bộ, Sở GD&ĐT thẩm định phê duyệt. Ngoài ra, tạo điều kiện cho học sinh sử dụng cơ sở vật chất của nhà trường (thư viện, sân chơi, nhà đa năng, bãi tập,...) để vui chơi, giải trí.

4. Thực hiện đa dạng hóa chương trình giáo dục nhà trường.

- Tham khảo, vận dụng hợp lý những nội dung giáo dục tiên tiến, mô hình giáo dục hiện đại trong việc xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường. Tổ chức các chuyên đề dạy học kết nối nhằm góp phần tăng cường giao lưu học hỏi, chia sẻ kinh nghiệm,... đáp ứng yêu cầu đổi mới theo xu thế hội nhập, phát triển.

- Trên cơ sở đánh giá hiệu quả tác động của việc triển khai thực hiện mô hình thư viện thân thiện (Zhi-Shan...), thư viện mở..., nhà trường nhân rộng các mô hình thư viện phù hợp với tình hình thực tế; linh hoạt bố trí các tiết đọc thư viện trong kế hoạch giáo dục nhà trường nhằm góp phần hình thành thói quen đọc sách; tổ chức Ngày Sách Việt Nam và Văn hóa đọc với các hình thức đa dạng, phong phú nhằm thu hút học sinh tích cực tham gia. Động viên, khuyến khích học sinh tham cuộc thi Đại sứ văn hóa đọc do Sở Văn hóa phối hợp với Sở GD&ĐT tổ chức.

- Khuyến khích học sinh tự nguyện tham gia các sân chơi trực tuyến, trực tiếp: Tiếng Anh English Challenge, Tin học trẻ không chuyên dành cho học sinh tiểu học, Đại sứ Văn hóa đọc, Giao lưu An toàn giao thông, Trạng nguyên tiếng Việt, Trạng nguyên nhí, đấu trường Toán học,... nhằm củng cố kiến thức, rèn các kỹ năng đáp ứng yêu cầu của Chương trình GDPT 2018.

Tổ chức hoạt động cho học sinh sau giờ học chính thức trong ngày, theo nhu cầu người học.

- Lựa chọn GV cả nòng lực, cả kinh nghiệm vụ tđm huyđt vđ phong trạo cđn nhự tr-êng đđ bđi d-đng học sinh năng khiếu và tổ chức các cuộc giao lưu, các câu lạc bộ, sân chơi trí tuệ.

- Lđp kđ h'ch bđi d-đng cđ thđ cho tđng đđi tủyđn.

+ Thđi gian hđc: Tđđn hđnh tđ đl th,ng 10/2025, đđđn nhđng ngųy gđn thi cđ thđ tđng thđm thđi l-đng bđi d-đng.

- Tđc chđc kiđm tra khđo sđ,t th-đng xuyđn đđ chđn lđc đđđng đđi t-đng HS vđ đđđđu chđđnh kđp thđi nhđng mđng kiđn thđc cho hđp lý.

- Th-đng xuyđn kiđm tra, giđm sđ,t viđđ thđc hiđđn ch--ng trđnh vđ kđ h'ch cđn GV trong mđi đđi tủyđn.

- Chđ đđo GV tham gia d'y đđi tủyđn phđi sđ'n giđo đn theo chuyđn đđ hđđc tđng mđng kiđn thđc, tham khđo cđc bđi tđp qua m'ng Intenet.

- Tđng c-đng tđ sđch nđng cao, tđm mua nhiđu lđi sđch nđng cao phđc vụ cho công tác bồi dđng đđi tủyđn.

- Tham m-u vđ Hđi đđđng thi đđua khen th-đng, đđđng viđn kđp thđi cho nhđng GV vđ HS đđt kđt quđ cao trong cđc kđ thi chđn HS giđi cđc cđp.

- Thđnh lđp cđc đđi tủyđn vđ phđn cđng ng-đi phđ trđch đ tđng mđn, tđng câu lạc bộ, ...

Cđ thđ:

• Tođn, Tđđng Viđt:

- Giđo viđn chđ nhđm tự bồi dđng, phđn lođi học sinh trong quá trình dạy học 2 buổi/ngày.

- Có thể tổ chức sinh hoạt Câu lạc bộ Toán, Tiếng Việt, Trạng nguyên Tiếng Việt vào chiều thứ tư hoặc ngày thứ bảy hàng tuần do các đ/c GV có năng lực trong khối tổ chức bồi dưỡng.
- **CLBTiếng Anh:**
 - + Khối 1,2: đ/c Phan Thị Lương; Phùng Thị Loan
- + Khối 3: Đ/c Đào Thị Lan Hương
- + Khối 4: đ/c Phan Thị Tương.
- + Khối 5: đ/c Chu Thị Tâm

Thủ dục (bóng đá, bóng bàn, cầu lông, đá cầu, cờ vua...):

+ Đ/c : Phan Đăng Thịnh và đ/c Nguyễn Khắc Chung phối hợp tổ chức bồi dưỡng, rèn luyện cho học sinh vào cuối các buổi chiều trong tuần.

- **Mỹ thuật:**
 - + Đ/c Nguyễn Sĩ Trường.
- **CLB hát dân ca, giao lưu nghệ thuật:**
 - + Đ/c Dương Thị Thu Hoài.

4. Tổ chức dạy học các môn Tiếng Anh, Tin học theo Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học

a) Tổ chức dạy học các môn Tiếng Anh

- **Đối với lớp 1, lớp 2:** Tăng cường mở rộng dạy học tiếng Anh tự chọn theo Công văn số 681/BGDĐT-GDTH ngày 04/3/2020 về việc hướng dẫn tổ chức dạy học môn tiếng Anh tự chọn lớp 1, lớp 2 theo Chương trình GDPT 2018. Sử dụng SGK đã được Bộ GDĐT phê duyệt. Thực hiện kiểm tra đánh giá, trong đó chú trọng đánh giá thường xuyên để hỗ trợ học tập, **không dùng kết quả đánh giá để xét lên lớp**; việc dạy học phải được thể hiện trong kế hoạch giáo dục của nhà trường.

Hợp đồng thỉnh giảng thêm 01 GV Tiếng Anh để tăng cường dạy học môn Tiếng Anh lớp 1,2 Chương trình Tiếng Anh tự chọn thời lượng 4 tiết/tuần.

- **Đối với lớp 3, lớp 4 và lớp 5:** Triển khai thực hiện các giải pháp để tổ chức dạy học môn Tiếng Anh bắt buộc 4 tiết/tuần và 2 tiết Tiếng Anh tăng thêm.

- Việc xây dựng, phát triển môi trường học tập Tiếng Anh

Xây dựng, phát triển môi trường học tập và sử dụng Tiếng Anh trong nhà trường được tổ chức như: Bố trí không gian, cảnh quan phòng học Tiếng Anh; tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục sân trường bằng Tiếng Anh... Đa dạng các hình thức hoạt động ngoài giờ chính khóa. Thành lập 02 câu lạc bộ “Em yêu tiếng Anh” (lớp 1,2,3 và lớp 4,5) để những học sinh có cùng sở thích được giao lưu học hỏi trao đổi chia sẻ với học sinh của các đơn vị khác.

Động viên khuyến khích học sinh tham gia các sân chơi English Challenge trên Đài Phát thanh và Truyền hình Nghệ An; tham gia các kỳ giao lưu Toán-Tiếng Anh; tham gia đánh giá năng lực tiếng Anh TOEFL Primary, đánh giá năng lực tiếng Anh Cambridge dành cho học sinh từ lớp 2 đến lớp 5, ... để các em được tiếp cận theo chuẩn tiếng Anh quốc tế.

b) Tổ chức dạy học Tin học

Lớp 1, lớp 2: Do nhà trường chưa có GV Tin học nên chưa triển khai dạy học Tin học cho HS lớp 1,2.

Lớp 3, lớp 4, lớp 5: Tổ chức dạy học môn Tin học bắt buộc cho tất cả học sinh lớp 3, lớp 4, lớp 5 theo yêu cầu được quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông; triển khai thực hiện các giải pháp để tổ chức dạy học môn Tin học theo hướng dẫn của Bộ GDĐT; có các giải pháp nâng cao năng lực Tin học cho học sinh phổ thông theo Quyết định phê duyệt của UBND tỉnh¹.

Tổ chức thực hiện các hoạt động giáo dục Tin học, Giáo dục công dân số cho học sinh theo hướng dẫn của Bộ GDĐT; trong đó, tăng cường hoạt động giáo dục Tin học và Giáo dục công dân số cho học sinh lớp 1, lớp 2 để thực hiện “*hình thành sớm các kỹ năng cần thiết cho công dân số*” đồng thời làm cơ sở để học sinh tiếp cận, học tập thuận lợi môn Tin học ở các lớp 3, lớp 4, lớp 5. Đối với lớp 3, lớp 4, lớp 5 tăng cường thời lượng, nội dung theo từng chủ đề, mạch kiến thức nhằm củng cố, khắc sâu các kiến thức trong môn Tin học đồng thời tạo điều kiện để học sinh được nghiên cứu, tìm hiểu, khám phá, đào sâu, mở rộng kiến thức Tin học, phát triển năng lực Tin học.

Tổ chức tập huấn, xây dựng kế hoạch triển khai giáo dục công dân số theo Chương trình giáo dục phổ thông theo hướng dẫn của Sở GDĐT.

5. Tổ chức dạy học nội dung giáo dục địa phương theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018

Thực hiện nội dung giáo dục địa phương theo Công văn số 1802/SGDDT-GDTH ngày 04/8/2023 của Sở GDĐT về việc triển khai nội dung giáo dục địa phương năm học 2023-2024.

Nhà trường xây dựng kế hoạch thực hiện nội dung giáo dục địa phương theo hướng tích hợp, lồng ghép trong kế hoạch giáo dục các môn học, hoạt động trải nghiệm đảm bảo tính thực tiễn, khoa học, phù hợp với đặc điểm tâm lý, trình độ phát triển nhận thức, không gây quá tải đối với học sinh. Các tổ chuyên tăng cường tổ chức sinh hoạt tổ chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học, lựa chọn nội dung, mạch kiến thức phù hợp thực hiện tích hợp lồng ghép, bổ sung thay thế trong kế hoạch giáo dục các môn học và hoạt động giáo dục; kết hợp học tập trên lớp gắn với hoạt động trải nghiệm, thực hành tham quan thực tế,...nhằm giúp học sinh phát huy năng lực trong chương trình các môn học, hoạt động giáo dục vào thực tiễn địa phương. Sử dụng tài liệu giáo dục địa phương tỉnh Nghệ An đối với các lớp đã được Bộ GDĐT thẩm định, phê duyệt.

II. Củng cố và tăng cường các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục

1. Rà soát quy hoạch hợp lý mạng lưới trường, lớp

- Tiếp tục rà soát, sắp xếp mạng lưới trường một cách phù hợp, năm học 2025-2026. Nhà trường tổ chức dạy học 2 buổi/ngày ngay từ đầu năm học.

- Quan tâm đến việc đảm bảo sĩ số học sinh/lớp theo quy định. Sĩ số học sinh lớp 1, lớp 2 là trên 40,5 HS/lớp, để đảm bảo chất lượng giáo dục, nhà trường sẽ bố trí đủ mỗi phòng học lớp 1 có ít nhất 20 bộ bàn ghế 2 chỗ ngồi cho học sinh.

2. Thực hiện các giải pháp đảm bảo an toàn trường học

¹ Quyết định số 123/QĐ-UBND ngày 12/2023 của UBND tỉnh Nghệ An.

Nhà trường bảo đảm an toàn về cơ sở vật chất, thiết bị, phương tiện, tài liệu, học liệu dạy học phục vụ hoạt động giáo dục; kiểm tra, rà soát, đánh giá chất lượng CSVC thiết bị dạy học, lập kế hoạch và thực hiện việc bảo trì CSVC theo quy định; không đưa vào sử dụng các công trình đã hết niên hạn, không bảo đảm an toàn theo quy định khi chưa được cải tạo, sửa chữa, nâng cấp. Đảm bảo an ninh trật tự trường học; phòng chống tai nạn thương tích, bạo lực học đường, tệ nạn xã hội, hướng dẫn học sinh tham gia môi trường mạng an toàn, lành mạnh, đúng quy định. Thực hiện lồng ghép giáo dục kiến thức, kỹ năng sống. Bảo vệ và chăm sóc sức khỏe, phòng chống dịch bệnh học đường; phòng chống ngộ độc thức phẩm; chủ động các phương án tổ chức dạy học linh hoạt, phù hợp với học sinh và điều kiện thực tiễn. Thực hiện quy tắc ứng xử, quy chế dân chủ trong trường học.

*** Giải pháp:**

- Rà soát, kiểm tra, thống kê toàn bộ hệ thống cơ sở vật chất trường, lớp, thiết bị phục vụ việc dạy, học; thiết bị phục vụ các hoạt động vui chơi, sinh hoạt của học sinh (hệ thống điện: aptomat, ổ cắm điện, đường dây, công tắc... và các thiết bị điện; hệ thống phòng cháy, chữa cháy; đồ dùng thí nghiệm, đồ chơi; phòng học, trần nhà, tường rào, lan can, cầu thang, chậu cây để trên cao, ghế đá, bể nước, cống rãnh... trong khuôn viên và xung quanh trường học). Kịp thời có phương án sửa chữa, hoặc báo cáo, đề xuất cấp có thẩm quyền phương án sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, khắc phục kịp thời cơ sở vật chất, các thiết bị dạy học, đồ chơi đã cũ, kém chất lượng, có nguy cơ xảy ra tai nạn đối với cán bộ, giáo viên và học sinh.

- Có biển cảnh báo, rào chắn những nơi tiềm ẩn nguy hiểm trong khuôn viên và xung quanh trường (hành lang, ban công, phòng học xuống cấp; ao, hồ, mương nước; công trình đang xây dựng, cải tạo...). Đồng thời chủ động kiến nghị, phối hợp với chính quyền địa phương cắm biển cảnh báo, rào chắn những khu vực tiềm ẩn nguy hiểm trên địa bàn để đảm bảo an toàn cho người dân nói chung và học sinh nói riêng.

- Đa dạng các hình thức tuyên truyền, giáo dục phòng, chống bạo lực học đường, tai nạn thương tích, đuối nước, tham gia giao thông an toàn, sử dụng mạng xã hội an toàn đối với học sinh; thực hiện hiệu quả nội dung giáo dục an toàn giao thông, phòng chống đuối nước, phòng chống cháy nổ... trong các môn học chính khóa, các hoạt động ngoại khóa nhằm nâng cao ý thức, kiến thức, kỹ năng bảo vệ bản thân, phòng tránh tai nạn thương tích cho học sinh. Tăng cường các hoạt động giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống, truyền thống văn hóa nhằm giúp học sinh tăng tính hướng thiện, bồi đắp cảm xúc tích cực, yêu thương, tôn trọng bạn bè, những người xung quanh.

- Phối hợp với Trạm Y tế xã, Phòng VHXXH xã Đông Thành tuyên truyền giáo dục học sinh ý thức phòng tránh dịch bệnh truyền nhiễm, bệnh theo mùa, bệnh học đường, phòng chống ngộ độc thực phẩm cho học sinh vào các buổi sinh hoạt dưới cờ, sinh hoạt tập thể, NGLL.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát; kịp thời xử lý các tình huống bất ngờ xảy ra làm mất an toàn, an ninh trường học.

3. Củng cố và phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục

a) Đảm bảo đội ngũ giáo viên thực hiện chương trình:

Tham mưu UBND xã trình SGDĐT tỉnh Nghệ An biên chế cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên đảm bảo cơ cấu, thành phần, số lượng theo các quy định, trong

đó bố trí giáo viên đạt chuẩn trình độ đào tạo, chuẩn nghề nghiệp đảm nhiệm dạy học phù hợp cho từng cấp học và phân công, sử dụng cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên rõ ràng, hợp lý đảm bảo hiệu quả hoạt động của tổ bộ môn, quy chế sinh hoạt chuyên môn, nhà trường.

b) Nâng cao năng lực đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục

Phát huy hiệu quả của đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên cốt cán các môn học để tổ chức hỗ trợ các cơ sở giáo dục tiểu học trong việc thực hiện đổi mới Chương trình GDPT cấp tiểu học. Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng thường xuyên cho đội ngũ CBQL về đổi mới công tác quản trị nhà trường, lựa chọn các chuyên đề thiết thực gắn với thực hiện đổi mới Chương trình GDPT 2018.

Đẩy mạnh đổi mới sinh hoạt tổ chuyên môn trường, cụm trường theo hướng nghiên cứu bài học để góp phần nâng cao năng lực nghề nghiệp giáo viên. Phát triển cộng đồng học tập chuyên môn tạo nhiều cơ hội trao đổi, học hỏi, chia sẻ nhằm nâng cao năng lực nghề nghiệp; lựa chọn nội dung SHCM thiết thực, xây dựng kế hoạch tổ chức SHCM phù hợp, hiệu quả nhằm không ngừng nâng cao chất lượng đội ngũ, nhất là giáo viên dạy môn Tiếng Anh, dạy chương trình giáo dục tích hợp đặc biệt là Tiếng Anh nhằm từng bước đưa Tiếng Anh thành ngôn ngữ thứ hai trong nhà trường.

4. Tăng cường cơ sở vật chất và thiết bị dạy học

a) Bảo đảm các điều kiện cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

Huy động mọi nguồn lực **đầu tư mua sắm, lắp đặt, sửa chữa nâng cấp CSVC trường học. Cụ thể:**

TT	Tên công trình	Dự kiến thời gian xây dựng	Dự kiến nguồn vốn đầu tư	Ghi chú
1	Bàn giáo viên (phòng khoa học), gỗ tần bì tự nhiên nhập khẩu đã xử lý không cong vênh mối mọt. Khung hộp kẽm định hình (2,5 x 5)cm, mặt bàn (60 x 120 x 1,8)cm, có giá đỡ tài liệu. Quy cách (120 x 60 x 72)cm.	Tháng 9/2025	Vận động tài trợ	
2	Tủ đựng đồ dùng học tập (phòng Tin học, Mĩ thuật, Âm nhạc, khoa học) 2 buồng, 8 ngăn, 2 cánh kính, đều có khoá. Quy cách: rộng 120 cm x Cao 186 cm x sâu 42 cm .	Tháng 9/2025	Vận động tài trợ	
3	Bàn ghế học sinh 2 chỗ ngồi (phòng mĩ thuật + phòng 22 dây nhà C), bàn rời ghế (1 bàn, 2 ghế) khung hộp kẽm định hình. Gỗ Tần Bì tự nhiên nhập khẩu đã qua xử lý không cong vênh, mối mọt. Quy cách bàn 120 x 80 x 64)cm. Ghế: (64 x 32 x 32)cm x 2 cái.	Tháng 9/2025	Vận động tài trợ	

4	Ghế nhựa có tựa (phòng Âm nhạc)	Tháng 9/2025	Vận động tài trợ	
5	Trang trí nhà đa năng	Tháng 11/2025	Vận động tài trợ	
6	Mua loa máy lắp đặt tại nhà đa năng	Tháng 11/2025	Vận động tài trợ	
7	Làm mái che lối đi từ cổng chính vào hai dãy phòng học	Tháng 10/2025	Vận động tài trợ	
8	Làm cọc, lưới giăng xung quanh sân bóng nhân tạo + cầu gôn sân bóng	Tháng 10/2025	Vận động tài trợ	
9	Đổ bê tông phía sau dãy nhà A: dài 46,5m x rộng 3m x dày 0,1m	Tháng 10/2025	Vận động tài trợ	
10	Sửa chữa, lắp lại ray, bánh xe 12 bảng trượt dãy nhà B	Tháng 9/2025	Vận động tài trợ	
11	Hệ thống Camera an ninh, phòng học (kết nối bằng dây cáp)	Tháng 10/2025	Vận động tài trợ	
12	Làm mái che hai bên cổng trường để phụ huynh đứng chờ đưa đón HS	Tháng 10/2025	Vận động tài trợ	
	Tổng cộng			

Nhà trường sử dụng kinh phí thực hiện mua sắm bổ sung thiết bị, đồ dùng dạy học theo đúng quy định, bảo đảm có đủ thiết bị đồ dùng dạy học tối thiểu đáp ứng yêu cầu dạy học của giáo viên và học sinh;

Khai thác, sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị, đồ dùng dạy học hiện có; thực hiện công khai danh mục, thiết bị đồ dùng dạy học hiện có của nhà trường, chỉ đạo tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch sử dụng thiết bị dạy học trong quá trình tổ chức các hoạt động dạy học, tăng cường công tác kiểm tra việc sử dụng thiết bị đồ dùng dạy học với mục tiêu kiên quyết không để tình trạng “*thiết bị đến trường mà không ra lớp*”.

Rà soát nhu cầu và có kế hoạch bổ sung đủ thiết bị dạy học tối thiểu để thực hiện Chương trình GDPT 2018 theo lộ trình quy định; thực hiện rà soát, đề xuất các nội dung đầu tư tăng cường cơ sở vật chất trường học, các hạng mục, ưu tiên đầu tư, mua sắm thiết bị dạy học bổ sung vào kế hoạch chiến lược xây dựng, phát triển nhà trường trình Phòng GDĐT và UBND xã, thị trấn phê duyệt.

b) Xây dựng thư viện đạt chuẩn

Đầu tư mua sắm, vận động PHHS, các tổ chức cá nhân ủng hộ sách báo, tài liệu dạy học để bổ sung vào tủ sách dùng chung, thư viện nhà trường.

Chỉ đạo tổ chức tiết đọc tại thư viện linh hoạt trong thời khóa biểu hoặc lồng ghép trong các hoạt động giáo dục khác phù hợp với điều kiện của nhà trường.

Tổ chức ngày đọc sách, tuần đọc sách, đọc sách theo chủ đề, thi kể chuyện theo sách, viết về sách: giúp học sinh tương tác với sách thông qua các hoạt động đọc sách; kết nối giữa học sinh, cha mẹ học sinh và nhà trường trong việc hỗ trợ học sinh đọc sách, duy trì việc đọc thường xuyên nhằm hình thành và phát triển thói quen đọc cho học sinh. Xác định tiêu chuẩn thư viện nhằm đảm bảo điều kiện thực hiện Chương trình GDPT 2018 cấp tiểu học. Xác định mức độ đạt tiêu chuẩn thư viện để kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia.

Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên phụ trách thư viện đảm bảo quy định của Thông tư 16/2022/TT-BGDĐT.

III. Thực hiện hiệu quả các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra đánh giá, phát triển năng lực số

1. Vận dụng linh hoạt các phương pháp, hình thức và kỹ thuật dạy học tích cực trong quá trình thực hiện

Tiếp tục vận dụng linh hoạt các phương pháp dạy học: Dạy học dự án, Học thông qua chơi, dạy học nhóm, ...; Đa dạng hóa hình thức dạy học trên lớp, dạy học ngoài không gian lớp học. Vận dụng sáng tạo các kỹ thuật dạy học tích cực: kỹ thuật khăn trải bàn, dạy học theo trạm, kỹ thuật Bản đồ tư duy,... nhằm góp phần phát triển phẩm chất, năng lực học sinh. Tăng cường hoạt động thực hành trải nghiệm trong các bài học trên lớp; trải nghiệm ngoài nhà trường,... phù hợp với thực tế. Tiếp tục vận dụng linh hoạt các thành tố tích cực của mô hình trường học mới: trang trí, tổ chức lớp học, huy động cộng đồng tham gia giáo dục,....

Lựa chọn các chuyên đề thiết thực ứng dụng công nghệ thông tin, khai thác học liệu điện tử, kho học liệu số dùng chung của Bộ GDĐT, tham khảo các bài giảng trên truyền hình nhằm hỗ trợ giáo viên trong việc chủ động, linh hoạt lựa chọn nội dung, thời lượng dạy học phù hợp, góp phần thực hiện hiệu quả đổi mới phương pháp, hình thức dạy học đáp ứng yêu cầu đổi mới Chương trình GDPT 2018.

2. Tiếp tục thực hiện hiệu quả phương pháp, hình thức đánh giá học sinh tiểu học

Ban giám hiệu tăng cường công tác kiểm tra, tư vấn cho giáo viên trong việc thực hiện đánh giá học sinh nhằm hỗ trợ giáo viên điều chỉnh phương pháp, hình thức dạy học phù hợp đối tượng; kịp thời phát hiện, bồi dưỡng học sinh năng khiếu, học sinh có khó khăn trong học tập. Tổ chức tập huấn cho CBQL, GV về phương pháp đánh giá thường xuyên, biên soạn đề kiểm tra và tổ chức bài kiểm tra định kỳ cho các môn học theo Thông tư số 27/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 và Quyết định 2904/QĐ-BGDĐT ngày 07/10/2022.

Thực hiện nghiêm túc việc bàn giao kết quả giáo dục cuối năm học, không để học sinh “ngồi nhầm lớp”; phối hợp với Ban đại diện cha mẹ học sinh trường, lớp

xem xét đề nghị tuyên dương, khen thưởng học sinh đúng quy định, tránh khen thưởng học sinh tràn lan gây bức xúc dư luận xã hội.

3. Nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp

Triển khai giáo dục STEM

Đồng chí Phó Hiệu trưởng xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện giáo dục STEM phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường, địa phương; khuyến khích các lớp triển khai, thực hiện động trải nghiệm STEM, làm quen với ,nghiên cứu khoa học, kỹ thuật theo Công văn số 2013/SGD&ĐT-GDTH ngày 24 t,háng 8 năm 2023 của Sở GD&ĐT Nghệ An về hướng dẫn tổ chức hoạt động giáo dục STEM cấp tiểu học. Mỗi lớp nghiên cứu lựa chọn dạy ít nhất 4 tiết giáo dục STEM/năm học.

Lồng ghép giáo dục Quốc phòng an ninh

Thực hiện lồng ghép trong hoạt động giáo dục theo từng khối lớp, theo bộ sách giáo khoa mà nhà trường lựa chọn và theo khả năng nhận thức phù hợp với từng lớp, trong đó tập trung vào các môn học Tiếng Việt, Tự nhiên và Xã hội, Đạo đức, Lịch sử và Địa lí, Giáo dục thể chất, Nghệ thuật (Âm nhạc, Mĩ thuật), Hoạt động trải nghiệm và nội dung giáo dục địa phương theo các chủ đề gồm:

Chủ đề chung lồng ghép trong cả cấp học (từ lớp 1 đến lớp 5): Giáo dục tình yêu quê hương, đất nước, yêu hòa bình và yêu Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa; giáo dục tinh thần đoàn kết, nêu cao tinh thần tương trợ, giúp đỡ lẫn nhau, có ý thức tổ chức kỉ luật; giáo dục niềm tự hào dân tộc và lòng biết ơn các anh hùng liệt sĩ quân đội nhân dân và công an nhân dân đã anh dũng hy sinh trong chiến đấu bảo vệ Tổ quốc, giữ gìn an ninh trật tự.

Chủ đề lồng ghép theo từng khối lớp như sau:

Khối lớp 1: Giáo dục truyền thống và ý nghĩa chống giặc ngoại xâm; giới thiệu một số hình ảnh về lực lượng quân đội nhân dân và công an nhân dân; ý nghĩa một số dấu mốc lịch sử (Cột cờ Hà Nội, Cột cờ Lũng Cú...).

Khối lớp 2: Giáo dục cho học sinh ý thức, trách nhiệm bảo vệ môi trường; biết giúp đỡ, bảo vệ lẫn nhau, đặc biệt là khi gặp hoạn nạn; nêu ý nghĩa của sự đoàn kết, gắn bó giữa các dân tộc anh em trong chiến thắng các cuộc chiến tranh xâm lược.

Khối lớp 3: Ca ngợi tinh thần chiến đấu mưu trí, sáng tạo trong các cuộc kháng chiến bảo vệ Tổ quốc của các dân tộc Việt Nam; giới thiệu chủ quyền biển, đảo, quyền khai thác tài nguyên trong vùng lãnh thổ thuộc chủ quyền của Việt Nam

(chú trọng khẳng định quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa là thuộc chủ quyền của Việt Nam).

Khối lớp 4: Giới thiệu bản đồ hành chính Việt Nam; phân tích và khẳng định chủ quyền của Việt Nam đối với quần đảo Hoàng Sa và quần đảo Trường Sa; ý nghĩa của việc chấp hành Luật Giao thông đường bộ, Luật Bảo vệ môi trường; giới thiệu ý nghĩa và tầm quan trọng của Luật Trẻ em.

Khối lớp 5: Giới thiệu những tấm gương dũng cảm và sức mạnh đoàn kết của nhân dân trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, sự hy sinh của những Mẹ Việt Nam anh hùng; tầm quan trọng của vùng biển nước ta trong phát triển kinh tế, quốc phòng, an ninh; giới thiệu những tấm gương thanh niên, thiếu niên tiêu biểu trong tham gia phong trào bảo vệ môi trường ở địa phương và nhà trường.

4. Thực hiện giáo dục kỹ năng số, triển khai học bạ số:

a. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục:

- Tham mưu UBND xã đầu tư hiện đại hóa trang thiết bị dạy học đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số.

- Làm tốt công tác vận động tài trợ để mua sắm, bổ sung trang thiết bị dạy học các phòng học bộ môn Tiếng Anh, Tin học (có thể sử dụng phòng Khoa học thành phòng Tin học 2).

- Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong quản lý, điều hành, tổ chức dạy học, kiểm tra đánh giá; phát triển kho học liệu số, học liệu mở, hệ thống quản lý trường học, học bạ số (100% HS dùng học bạ điện tử), hồ sơ giáo viên điện tử. Gắn kết chuyển đổi số với đổi mới PPDH, phát triển năng lực số của cán bộ quản lý, GV, HS, đảm bảo an toàn thông tin và bảo vệ dữ liệu cá nhân.

- Động viên, khuyến khích học sinh tham gia các sân chơi trực tuyến, các tiết học kết nối.

- Khuyến khích các tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch, tổ chức kết nối với các trường bạn trong và ngoài tỉnh. Tổ chức các buổi giao lưu, chia sẻ các hoạt động sinh hoạt chuyên môn, các tiết dạy học kết nối để giáo viên và học sinh có cơ hội quảng bá giới thiệu những hoạt động của nhà trường của quê hương mình, đồng thời có sự khám phá, hiểu biết thêm những điều mới lạ ở các trường bạn.

- b. Triển khai thực hiện khung năng lực số, học bạ số và ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) và đổi mới công tác quản lý giáo dục.

Thực hiện lồng ghép nội dung khung năng lực số trong môn Tin học, các môn học khác và hoạt động giáo dục phù hợp với đối tượng HS nhằm nâng cao năng lực số cho HS tiểu học theo hướng dẫn của Bộ, Sở GDĐT, đảm bảo hình thành và phát triển các năng lực thiết yếu của công dân số. Tích hợp phát triển năng lực số thông qua hoạt động giáo dục STEM, dự án học tập. Căn cứ điều kiện cụ thể của các cơ sở giáo dục và nhu cầu, nguyện vọng của HS, khuyến khích các cơ sở giáo dục tiểu học lựa chọn nội dung và hình thức tổ chức các câu lạc bộ phù hợp nhằm tạo các sân chơi sáng tạo giúp HS huy động, tổng hợp kiến thức, kỹ năng từ nhiều lĩnh vực (môn học, chủ đề nội dung). Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ sở giáo dục thực hiện chủ trương xã hội hoá giáo dục, huy động các nguồn lực hợp pháp để tổ chức đa dạng các hoạt động tăng cường giáo dục kỹ năng phù hợp với điều kiện địa phương theo quy

Thực hiện các nhiệm vụ về Học bạ số theo hướng dẫn của Bộ GDĐT⁸ và Chỉ thị số 04/CT0TTg ngày 11/2/2024 của Thủ tướng Chính phủ, đảm bảo kết nối, chia sẻ dữ liệu với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, phục vụ chuyển đổi số ngành giáo dục.

Tăng cường ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) và dữ liệu lớn trong quản lý và dạy học; đẩy mạnh tự động hoá công tác hành chính, sổ sách điện tử, thời khoá biểu, phân công chuyên môn, quản lý CSVC, giảm tải cho GV, nhân viên. Khai thác, sử dụng hiệu quả AI nhằm không ngừng nâng cao công tác quản trị nhà trường.

IV. Nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục và đảm bảo hiệu quả công tác kiểm định chất lượng giáo dục, xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia

1) củng cố nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục

Tiếp tục thực hiện Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 của Chính phủ về phổ cập giáo dục, xóa mù chữ và Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 của Bộ GDĐT ban hành quy định về điều kiện bảo đảm và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ.

Tham mưu chính quyền địa phương bổ sung cơ sở vật chất từng bước đáp ứng theo quy định tại Thông tư 13/2020/BGDĐT-CSVC ngày 15/4/2021, Thông tư 14/2020/BGDĐT-CSVC ngày 26/5/2020, kiện toàn Ban chỉ đạo phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; xây dựng kế hoạch PCGD-XMC; củng cố, duy trì, nâng cao chất lượng để giữ vững PCGDTH mức độ 3 vững chắc, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục phổ thông, góp phần thực hiện giáo dục tiểu học là giáo dục bắt buộc theo quy định tại Luật Giáo dục 2019.

Thực hiện rà soát, đánh giá danh mục thiết bị dạy học hiện có có kế hoạch bổ sung thiết bị dạy học tối thiểu được quy định tại Thông tư 37/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021.

2. Thực hiện giáo dục đối với trẻ khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn

a) Đối với trẻ khuyết tật

Tổ chức dạy học cho học sinh khuyết tật được thực hiện trên cơ sở kế hoạch giáo dục phù hợp với nhu cầu và khả năng của học sinh khuyết tật; tăng cường giáo

dục hòa nhập, quan tâm nâng cao chất lượng giáo dục đối với trẻ khuyết tật, bảo đảm các điều kiện để trẻ em khuyết tật được tiếp cận giáo dục; thực hiện đánh giá học sinh khuyết tật học hòa nhập theo kế hoạch giáo dục cá nhân.

b) Đối với trẻ em lang thang cơ nhỡ

(trường không có học sinh lang thang cơ nhỡ).

3. Thực hiện hiệu quả công tác kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia

Nhà trường học tiếp tục làm tốt công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức trách nhiệm của cả hệ thống chính trị, các cơ quan, tổ chức đơn vị, nhất là người đứng đầu trong việc triển khai đảm bảo chất lượng giáo dục, huy động nguồn lực để nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện; đưa nhiệm vụ công tác đảm bảo chất lượng vào kế hoạch phát triển, kinh tế xã hội của địa phương. Xác định chuẩn đầu ra của Chương trình giáo dục nhà trường nhằm khẳng định chất lượng kết quả giáo dục; tổ chức tự đánh giá để xác định đúng thực trạng trên cơ sở đó xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng phù hợp.

Tích cực tham mưu với chính quyền địa phương để đẩy nhanh tiến độ ghép sân chơi đồng thời sớm triển khai xây dựng nhà đa năng và sân cỏ nhân tạo.

Ứng dụng CNTT để xây dựng hồ sơ KĐCL. Thay vì lưu trữ hồ sơ giấy truyền thống, nhà trường đã triển khai **số hóa toàn bộ minh chứng theo từng tiêu chuẩn, tiêu chí**. Mỗi minh chứng đều được chụp ảnh, scan, tải file PDF chữ ký số bằng, đặt tên theo quy chuẩn và lưu trữ trên hệ thống điện toán đám mây (Cloud) hoặc máy chủ nội bộ. Điều này không chỉ giúp việc tìm kiếm, tra cứu tài liệu trở nên nhanh chóng, chính xác mà còn đảm bảo tính an toàn, bảo mật của hồ sơ.

Phấn đấu đến tháng 12 năm 2025 sẽ được SGDDT công nhận đơn vị đạt KĐCL cấp độ 3, trường chuẩn quốc gia mức độ 2.

V. Đẩy mạnh công tác truyền thông

Xây dựng kế hoạch, làm tốt công tác tuyên truyền, phối hợp với CMHS, cộng đồng trong việc thực hiện chương trình, GDPT 2018, tạo sự chuyển biến sâu sắc về nhận thức và hành động, sự đồng thuận của các tầng lớp nhân dân đối với sự nghiệp đổi mới giáo dục, đặc biệt là việc triển khai đổi mới chương trình, sách giáo khoa theo Chương trình GDPT 2018. Động viên, khuyến khích CBQL, GV viết bài, chia sẻ kinh nghiệm giải quyết những vấn đề khó, cách tiếp cận các vấn đề mới của Chương trình GDPT 2018, nhất là các gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến của cấp học, để khích lệ các thầy cô giáo, các em học sinh phấn đấu, vươn lên, tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng, đăng trong Bản tin Giáo dục Nghệ An, phát hành đến tất cả các trường học trong tỉnh.

VI. Công tác khác

1. Công tác y tế trường học

- Xây dựng và lập kế hoạch hoạt động y tế trong năm học 2025-2026.
- Nhà trường thành lập Ban chăm sóc sức khỏe học sinh năm học 2025-2026.

- Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị và hoạt động của bộ phận y tế trường học: mua sắm đầy đủ, kịp thời các loại dung dịch xít tay sát khuẩn, xà phòng rửa tay, khẩu trang y tế, ... cho tất cả các lớp. Phối hợp với cơ quan đoàn thể trong và ngoài nhà trường triển khai thực hiện công tác y tế trường học

- Thường trực sơ cứu và xử trí ban đầu cho học sinh tại trường. Xây dựng kế hoạch, biện pháp phòng chống các dịch bệnh thường xảy ra trong trường học (bệnh truyền nhiễm, sốt xuất huyết, Tay chân miệng, Cúm, Sởi, Quai bị, Thủy đậu, ngộ độc thực phẩm...).

- Tổ chức giáo dục về chăm sóc và bảo vệ sức khỏe, về giáo dục giới tính và kỹ năng sống. Phòng chống các bệnh học đường (nha học đường, cong vẹo cột sống, cận thị, mất hột, suy dinh dưỡng, giun sán,...), tuyên truyền các bệnh truyền nhiễm, các tai nạn và thương tích và các tệ nạn xã hội khác

- Phối hợp với y tế dự phòng để xử lý môi trường, chống các dịch bệnh (nếu có).

- Phối hợp với trạm y tế để theo dõi và khám sức khỏe định kỳ cho học sinh, giáo viên. Tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho 100% học sinh trong trường. Tổng hợp phân loại bệnh chuyên khoa và có kế hoạch phối hợp với phụ huynh học sinh để đưa con em mình đến cơ sở y tế điều trị khi phát hiện ra bệnh.

- Phối hợp với TPT để kiểm tra vệ sinh trường, lớp.

- Tổ chức tham gia các hoạt động cứu trợ, bảo vệ môi trường, an toàn cuộc sống và công tác chữ thập đỏ.

- Tổ chức thực hiện công tác BHYT, nắm được tình hình sức khỏe, bệnh tật, sơ cứu kịp thời các trường hợp tai nạn, ốm đau của cán bộ viên chức, lao động hợp đồng và học sinh trong trường có sổ theo dõi sức khỏe thường xuyên tại phòng y tế học đường.

- Thường xuyên tuyên truyền phòng chống các bệnh học đường (cận thị, cong vẹo cột sống) còn tổ chức giáo dục truyền thông phòng một số bệnh dịch như: sốt xuất huyết, các rối loạn do thiếu iod, bệnh tay chân miệng,...

- Tổ chức thực hiện các hoạt động giáo dục môi trường thường xuyên với nhiều hình thức, phần đầu xây dựng trường “Xanh – sạch – đẹp”, “Trường học thân thiện, học sinh tích cực”.

- Tiếp tục xây dựng và khắc phục những thiếu sót của những năm trước về cơ sở vật chất, trang thiết bị, củng cố và hoàn thiện phòng y tế đảm bảo có 2 giường, chăn gối, tủ thuốc cấp cứu thông thường.

- Kết hợp với các tổ chức từ thiện, Ban đại diện cha mẹ học sinh đẩy mạnh việc xã hội hóa giáo dục về hoạt động y tế.

2. Lao động, vệ sinh; xây dựng cảnh quan môi trường

Thành lập Ban Chỉ đạo “**Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực**” cấp trường do Hiệu trưởng nhà trường trực tiếp làm Trưởng ban, các thành viên BCD: Phó Hiệu trưởng, Chủ tịch Công đoàn, Tổng phụ trách đội, các Tổ trưởng tổ chuyên môn, Ban đại diện CMHS, cán bộ y tế.

Phong trào “**Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực**” năm học 2024-2025 nhằm đạt được một số nội dung sau:

• Về xây dựng trường, lớp xanh sạch, đẹp, an toàn

Đảm bảo trường lớp xanh-sạch-đẹp, an toàn:

+ Xanh: Tiếp tục chăm sóc, trồng cây xanh, cây bóng mát trong khuôn viên nhà trường; trồng thêm 22 cây có tán lá, thân cây không có gai; trồng dăm, trồng lại một số bồn hoa để sân trường trở nên mát mẻ, thân thiện với môi trường hơn.

+ Sạch: Các lớp mua sắm dụng cụ đựng rác, không vứt rác bừa bãi; nước thải sinh hoạt không bị ứ đọng, ô nhiễm, ruồi muỗi; nước uống, nhà vệ sinh sạch sẽ, có bảng phân chia nam, nữ; thiết bị đồ dùng học tập, đồ chơi, bàn ghế...phải thường xuyên quét dọn, lau chùi hằng ngày. Phân công trách nhiệm cụ thể cho từng lớp, từng thành viên ban

+ Đẹp: Cảnh quan hài hòa, trang hoàng cổng, sân trường thẩm mỹ; Trang trí lớp đẹp; có cây xanh, thảm cỏ, bồn hoa phù hợp; Đồ đạc sắp xếp gọn gàng, ngăn nắp; học sinh ăn mặc gọn gàng, giản dị, phù hợp lứa tuổi. Tranh ảnh tuyên truyền, cờ Tổ quốc, ảnh Bác Hồ, khẩu hiệu, các bảng có nội dung giáo dục học sinh trong và ngoài phòng học cần phải được quan tâm; nếu rách, cũ là phải thay mới để tạo cảnh quan trường lớp khang trang, đẹp đẽ.

+ An toàn: Xây dựng nội quy trường lớp rõ ràng, công khai cho học sinh nghiêm túc thực hiện; có giải pháp phòng chống bạo lực học đường; tập trung giáo dục, tuyên truyền cho học sinh vào các buổi chào cờ, sinh hoạt về an toàn giao thông, phòng chống đuối nước, vệ sinh an toàn thực phẩm; an toàn giao thông, không chơi trò chơi điện tử bạo lực; phòng chống bạo lực học đường, cơ sở vật chất nhà trường an toàn như bàn ghế, cửa kính, hệ thống điện ánh sáng, quạt...

*** Rèn luyện kỹ năng sống cho học sinh:**

- Tăng cường giáo dục kỹ năng sống, giáo dục đạo đức lối sống, giáo dục tinh thần đoàn kết, yêu thương, giúp đỡ nhau cùng tiến bộ; giáo dục cho học sinh kỹ năng giao tiếp với người lớn, thầy cô, bạn bè, với mọi người trong đời sống hàng ngày thông qua các buổi sinh hoạt hoạt động ngoài giờ, sinh hoạt Đội.

- Rèn luyện ý thức kỷ luật, tác phong nhanh nhẹn, gọn gàng, ngăn nắp; nêu cao tinh thần tự giác trong mọi hoạt động, có tinh thần xây dựng tập thể ngày càng vững mạnh, tiến bộ.

- Tiếp tục tổ chức các hoạt động vui chơi nhằm tạo không khí cho học sinh chủ động khám phá, tìm hiểu và bày tỏ ý kiến của mình, để các em có cơ hội tham gia, góp ý với mục đích xây dựng “trường học thân thiện, học sinh tích cực” .

- Tổ chức tốt hoạt động, các câu lạc bộ trong nhà trường nhằm giúp học sinh hình thành các kỹ năng sống trong sinh hoạt, học tập. Đảm bảo an toàn giao thông và các kỹ năng thực hiện an toàn giao thông; kỹ năng tự bảo vệ, kỹ năng xử lý đến các tình huống có liên quan đến tệ nạn xã hội, kỹ năng giao tiếp, làm việc nhóm đối với trẻ, học sinh.

- Phân công trách nhiệm cụ thể cho mỗi giáo viên về việc giáo dục, rèn luyện kỹ năng cho học sinh thường xuyên và thông qua hoạt động theo chủ điểm của tháng. BGH nhà trường chỉ đạo BCH Liên đội đẩy mạnh công tác thi đua hàng tuần để vào buổi chào cờ đầu tuần có cơ sở đánh giá, nhận xét nhằm biểu dương, khen ngợi, động viên tinh thần cho các em. Cần phải thành lập Đội cờ đỏ, sổ theo dõi thi đua giữa các lớp; cuối học kỳ, cuối năm căn cứ để xét thi đua tập thể lớp, giáo viên chủ nhiệm.

*** Học sinh tham gia tìm hiểu, chăm sóc và phát huy giá trị các di tích lịch sử, văn hóa, cách mạng**

- Tổ chức cho HS hàng tuần quét dọn, vệ sinh Đài tưởng niệm Liệt sĩ xã; chăm sóc, tôn tạo và phát huy giá trị văn hóa của các di tích lịch sử, văn hóa, cách mạng.

- Tổ chức cho học sinh chăm sóc Bà mẹ Việt Nam anh hùng, gia đình thương binh, liệt sĩ; phong trào “ *Uống nước nhớ nguồn*”, “ *Áo lụa tặng Bà*”... tham gia tìm hiểu ngành nghề truyền thống ở địa phương.

- Tổ chức các cuộc thi tìm hiểu về di tích, danh nhân, truyền thống của đất nước và địa phương; chú trọng đến việc tổ chức sinh hoạt Đội nhằm rèn luyện đạo đức, nhân cách, kỹ năng cho học sinh; đồng thời không ngừng nâng cao giáo dục lòng tự hào về quê hương, đất nước, tinh thần đoàn kết, thân ái, chăm ngoan, vượt khó học tập cho học sinh.

3. Công tác đảm bảo an ninh trật tự, an toàn trường học

- * Xây dựng kế hoạch hoạt động phòng, chống tai nạn và thương tích.

- * Thực hiện các biện pháp phòng chống tai nạn thương tích như tuyên truyền, giáo dục, can thiệp, khắc phục, giảm thiểu nguy cơ gây tai nạn, thương tích, huy động các thành viên trong nhà trường tham gia thực hiện các hoạt động sau:

- Tuyên truyền giáo dục nâng cao nhận thức về xây dựng trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích qua các hình thức như: sinh hoạt dưới cờ, treo băng rôn, hoạt động ngoài giờ lên lớp, đồ vui...

- Tuyên truyền, giáo dục HS ý thức phòng chống dịch bệnh truyền nhiễm, theo mùa, đặc biệt là bệnh truyền nhiễm.

- Lắp đặt hệ thống nước sạch, vòi nước, bồn rửa tay đảm bảo tối thiểu 30 em/vòi. Chuẩn bị đầy đủ xà phòng rửa tay ở tất cả các vòi nước.

- Trang bị xà phòng, dung dịch sát khuẩn ở tất cả các phòng học, phòng chức năng;

- Nhắc nhở học sinh thường xuyên đeo khẩu trang, rửa tay bằng xà phòng theo 6 bước hướng dẫn và xịt tay sát khuẩn khi vào trường và trước khi ra về.

- Tổ chức thực hiện các hoạt động can thiệp giảm thiểu nguy cơ gây tai nạn, thương tích trường học.

- Xây dựng tốt môi trường học tập và sinh hoạt an toàn nhằm phòng, chống tai nạn thương tích học sinh khi vào trường.

- Có biện pháp khắc phục các nguy cơ thương tích trong nhà trường, tập trung vào các loại thương tích thường gặp phải ở học sinh:

- + Tai nạn giao thông;

- + Đuối nước;

- + Bỏng, điện giật, cháy nổ;

- + Ngộ độc thực phẩm;

- + Vật sắc nhọn đâm, cắt;

- + Đánh nhau, bạo lực trong nhà trường.

- Huy động sự tham gia của cán bộ, giáo viên, học sinh, phụ huynh học sinh và cộng đồng phát hiện, báo cáo kịp thời các nguy cơ gây tai nạn thương tích, để có các biện pháp phòng chống tai nạn, thương tích tại nhà trường.

- Nâng cao năng lực cho cán bộ giáo viên của nhà trường về các nội dung phòng chống tai nạn thương tích.

- Có tủ thuốc và các dụng cụ sơ cấp cứu ban đầu theo qui định.

- Có quy định về phát hiện và xử lý tai nạn, thương tích ở trường học và phương án dự phòng xử lý tai nạn, thương tích.

Thiết lập hồ sơ ghi chép, theo dõi, giám sát và báo cáo xây dựng trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích.

Thực hiện đánh giá quá trình triển khai và kết quả các hoạt động xây dựng trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Phân công nhiệm vụ

1. Đối với Hiệu trưởng

Xây dựng kế hoạch động giáo dục nhà trường và triển khai thực hiện kế hoạch, chịu trách nhiệm chung về các hoạt động giáo dục của nhà trường.

Tiếp tục chỉ đạo thực hiện tốt công tác tuyên truyền về thực hiện chương trình GDPT 2018; làm tốt công tác tham mưu về xây dựng CSVC, bổ sung rang thiết bị dạy học.

Xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ các hoạt động giáo dục.

Chỉ đạo tổ chức các hoạt động bồi dưỡng đội ngũ.

Xây dựng tiêu chí thi đua trong nhà trường;

Ra các quyết định thành lập tổ chuyên môn, bổ nhiệm các chức danh tổ trưởng, tổ phó chuyên môn.

Phân công giáo viên chủ nhiệm lớp và giảng dạy các môn học và các hoạt động giáo dục.

Chỉ đạo trực tiếp khối 1 thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018, kiểm tra đánh giá. Tham gia sinh hoạt chuyên môn tổ khối kịp thời điều chỉnh những nội dung chưa phù hợp đặc thù của địa phương.

2. Đối với Phó Hiệu trưởng

- Xây dựng thời khóa biểu phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường để đảm bảo dạy học 2 buổi/ngày, 32 tiết/tuần. Thời khóa biểu phải đảm bảo ưu tiên người học không gây quá tải cho học sinh.

- Quản lý chỉ đạo các hoạt động chuyên môn, thư viện, thiết bị, quản lý các phần mềm liên quan đến các hoạt động giáo dục.

- Xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm; kế hoạch bồi dưỡng học sinh có năng khiếu, phụ đạo học sinh nhận thức chậm và các hoạt động khác có liên quan đến giáo dục và phân công giáo viên dạy cụ thể.

- Chỉ đạo các tổ chuyên môn hoạt động theo đúng Điều lệ trường tiểu học. Tổ chức các chuyên đề, hội thảo cấp trường về dạy học các môn học lớp 1; đổi mới PPDH.

- Tổ chức kiểm tra các hoạt động liên quan đến chuyên môn.

1. Đối với tổ trưởng tổ chuyên môn

- Xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch của tổ chuyên môn.

- Tổ chức sinh hoạt tổ chuyên môn theo đúng quy định tập trung sinh hoạt chuyên đề và sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học. đặc biệt chú ý đến nội dung đổi mới phương pháp dạy học và việc lựa chọn nội dung dạy học, những vấn đề vướng mắc trong thực hiện chương trình GDPT 2018.

- Thực hiện công tác thăm lớp dự giờ, góp ý rút kinh nghiệm các giờ dạy và thực hiện bồi dưỡng giáo viên của tổ.

- Thực hiện công tác kiểm tra đánh giá các hoạt động chuyên môn theo sự phân công.
- Tổng hợp báo cáo chất lượng giáo dục của tổ theo kế hoạch.
- Tổ chức các hoạt động GDNGLL, hoạt động trải nghiệm và các hoạt động khác.

2. Đối với giáo viên

- Chịu trách nhiệm giảng dạy theo sự phân công của Hiệu trưởng.
- Thực hiện nghiêm túc nội quy chế chuyên môn.
- Chịu trách nhiệm chất lượng của lớp, môn giảng dạy.
- Kết hợp với nhà trường, liên đội tham gia các hoạt động ngoài giờ lên lớp trong và ngoài nhà trường.
- Tích cực tự trau dồi chuyên môn, nghiệp vụ.
- Tham gia đầy đủ các buổi chuyên đề do các cấp tổ chức.
- Sẵn sàng đề xuất những nội dung cần thiết, liên quan đến việc tổ chức dạy học và các hoạt động khác với nhà trường để mang lại hiệu quả tốt nhất cho đơn vị.

3. Đối với Tổng phụ trách Đội

- Kết hợp với phó hiệu trưởng và các bộ phận, xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp. Căn cứ tình hình thực tế của nhà trường và các yếu tố liên quan để chủ động xây dựng kế hoạch về các buổi trải nghiệm thực tế cho học sinh để tham mưu với lãnh đạo nhà trường triển khai thực hiện có hiệu quả. Kế hoạch phải đảm bảo rõ ràng về mục đích ý nghĩa, địa chỉ cụ thể các điểm đến; dự kiến kinh phí thực hiện và thành phần tham gia cùng học sinh; lộ trình và thời gian (bắt đầu- kết thúc).

- Thành lập các ban của liên đội để thúc đẩy mọi hoạt động của nhà trường.
- Xây dựng tiêu chí thi đua của Liên đội.

4. Đối với nhân viên Thư viện, Thiết bị

- Quản lý mọi hoạt động của thư viện, thiết bị.
- Xây dựng các kế hoạch hoạt động liên quan đến hoạt động của thư viện, thiết bị dạy học.
- Khuyến khích học sinh tích cực tham gia các hoạt động đọc sách.
- Tham mưu với lãnh đạo trường về kế hoạch Tổ chức Ngày hội đọc.(về thời điểm? về cách tổ chức? Thành phần cần phối hợp để tổ chức?...) để đảm hiệu quả hoạt động.

5. Công tác kiểm tra, giám sát

- Kiểm tra chuyên môn: Theo kế hoạch tháng.
- Kiểm tra sự phạm nhà giáo kết hợp với đánh giá giáo viên theo Chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học.
- Thực hiện xuyên suốt trong cả năm học; đánh giá xếp loại vào cuối tháng 4 năm 2025.
- Kiểm tra chuyên đề: Theo kế hoạch tháng
- Kiểm tra các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp: Theo kế hoạch tháng.

6. Chế độ báo cáo

- Hàng tháng, bộ phận chuyên môn tổng kết công tác tháng và lập kế hoạch cho tháng tới;
- Sơ kết từng học kỳ;
- Tổng kết chuyên môn;

- Báo cáo theo yêu cầu của ngành.

Trên đây là Kế hoạch giáo dục của trường Tiểu học Phú Thành năm học 2025- 2026. Kế hoạch được thông qua tại Hội nghị CC,VC và NLĐ đầu năm học. Yêu cầu tất cả các cán bộ, giáo viên, nhân viên nghiêm túc thực hiện./.

Nơi nhận:

- Phòng GDF&ĐT (để BC)
- Đảng ủy, UBND xã (chỉ đạo);
- Ban đại diện CMHS(phối hợp);;
- Công đoàn trường;
- Tổ trưởng chuyên môn; GV (t/h)
- Lưu: hồ sơ, VT./.

HIỆU TRƯỞNG

Chu Văn Ngoan

XÁC NHẬN CỦA UBND XÃ

.....
.....
.....
.....
.....

Đông Thành, ngày 18 tháng 9 năm 2025

CHỦ TỊCH

KẾ HOẠCH THỰC HIỆN HÀNG THÁNG

Thời gian	Nội dung công việc	Ghi chú
Tháng 8/2025	- CBVG,NV trả phép ngày 1/08 - CBGV,NV tham gia bồi dưỡng chính trị và chuyên đề hè 2025 - Học sinh tựu trường ngày 25/8/2025 - Điều tra phổ cập từ ngày 05 đến ngày 25/8/2025 - Xây dựng kế hoạch các môn học các lớp. - Lập kế hoạch dạy học 2 buổi/ngày	(tất cả GV)
Tháng 9/2025	- Khai giảng năm học mới và ngày toàn dân đưa trẻ đến trường 05/9. Thực hiện chương trình năm học mới từ 05/9 - Tham dự hội nghị triển khai nhiệm vụ năm học phòng GD tổ chức. - Kiện toàn các ban trong trường học - Chỉ đạo các bộ phận xây dựng kế hoạch - Duyệt kế hoạch năm học của tổ chuyên môn - Kiểm tra việc thực hiện quy chế chuyên môn của giáo viên trên lớp - Hội thảo về “ Dạy học STEM, sinh hoạt tổ chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học - Hoàn thành cập nhật các thông tin tại thời điểm đầu năm học trên phần mềm EQMS tích hợp CSDL ngành. - Tổ chức Hội nghị CB,VC năm học 2025 – 2026. - Đăng ký phần đấu các danh hiệu thi đua năm học 2025 – 2026	
Tháng 10/2025	- Củng cố, bổ sung các loại hồ sơ theo quy định phòng Kiểm tra PC GDTH tại cơ sở và nạp báo cáo về Phòng, Sở. - Tổ chức tuần lễ học tập suốt đời. - Đại hội Liên Đội năm học 2025 - 2026 - Hoàn thành hồ sơ và các điều kiện về CSVC về NTMNC. - Dự giờ đánh giá giáo viên - Thi GVCN giỏi cấp trường - Đăng ký tên, nội dung SKKN về phòng GD&ĐT. - Kiểm tra hồ sơ cá nhân, hồ sơ tổ chuyên môn (Lần 1) - Sinh hoạt chuyên môn cụm trường lần 1	
Tháng 11/2025	- Tổ chức kiểm tra định kỳ giữa học kỳ I. - Tham gia các hội thi..... - Hội thi văn nghệ chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam	
Tháng 12/2025	- Dự giờ đánh giá giáo viên - Kiểm tra việc thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn của CBGV,NV - Tham gia các hội thi..... - Sinh hoạt chuyên môn cụm trường lần 2	
Tháng 01/2026	- Kiểm tra định kỳ cuối học kỳ I. - Hoàn thành chương trình học kỳ I, triển khai chương trình học kỳ II. - Chấm VCSĐ cấp trường học kỳ I - Giao lưu Olympic các môn học cấp trường	

	- Kiểm tra hồ sơ cá nhân, hồ sơ tổ chuyên môn (lần 2) - Họp phụ huynh cuối học kỳ I	
Tháng 02/2026	- Kiểm tra nền nếp dạy và học sau nghỉ Tết nguyên đán. - Hội thảo chuyên môn cấp trường về dạy học chương trình đổi mới GDPT 2018; - Sinh hoạt chuyên môn cụm trường lần 3.	
Tháng 3/2026	- Kiểm tra định kỳ giữa học kỳ II. - Tham gia Giao lưu TTT cấp huyện - Nạp đề cương SKKN tham gia xét cấp huyện. - Kiểm tra BDTX của CB, GV, NV.	
Tháng 4/2026	- Dự giờ đánh giá giáo viên - Kiểm tra việc thực hiện quy chế chuyên môn của giáo viên - Chấm VSCĐ cấp trường học kỳ II - Kiểm tra hồ sơ cá nhân, hồ sơ tổ chuyên môn (lần 3) - Đánh giá việc thực hiện chương trình GDPT đối với lớp 5 - Sinh hoạt chuyên môn cụm trường lần 4.	
Tháng 5/2026	- Rà soát việc thực hiện các tiêu chí thi đua và nhiệm vụ năm học - Kiểm tra định kỳ cuối năm học. - Hoàn thành chương trình năm học 2025-2026. - Đánh giá xếp loại CBQL; đánh giá xếp loại GV,NV năm học 2025 – 2026. - Họp bình xét các danh hiệu thi đua cuối năm học 2025 – 2026. - Xét duyệt hồ sơ hoàn thành CTLH, HTCTTH năm học 2025 – 2026. - Họp phụ huynh cuối năm học - Tổng kết năm học - Kiểm kê, bàn giao CSVC cuối năm học	
Tháng 6, tháng 7/2026	- Hoàn thành các báo cáo cuối năm học nộp cấp trên. - Hoàn thành hồ sơ và xét thi đua khen thưởng cuối năm học. - Chuẩn bị kế hoạch bồi dưỡng hè cho CB giáo viên.	